

Số: 109/2022/QĐST-HNGĐ

Vũ Thu, ngày 25 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 125/2022/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2022 giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Trần Xuân L, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình

2. Bị đơn: Chị Tổng Thị Như Q, sinh năm 1996;

Nơi ĐKKHKT: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình; Nơi ở hiện nay: Thôn C, xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Trần Xuân L và Chị Tổng Thị Như Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ con chung: Anh Trần Xuân L và Chị Tổng Thị Như Q thoả thuận: Ly hôn, giao cho Anh Trần Xuân L trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trần Diệu L1, sinh ngày 30 tháng 4 năm 20xx. Anh L không yêu cầu chị Q

cấp dưỡng nuôi con Trần Diệu L1.

Chị Q có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Anh L và chị Q có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

2.2. Về quan hệ tài sản: Anh Trần Xuân L và Chị Tống Thị Như Q thống nhất: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Anh Trần Xuân L tự nguyện nộp cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0001xxx ngày xx tháng y năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình; anh L được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vũ Thư;
- Chi Cục THADS huyện Vũ Thư;
- UBND T, huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)